



V. TIỂU BAN LUẬT HỌC - XHH&CTXH

TRANH CHẤP ĐẤT ĐAI VÀ THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT TỪ QUYẾT ĐỊNH GIÁM ĐỐC THẨM SỐ 06/2019/HC-GĐT VÀ ÁN LỆ SỐ 49/2021/AL

Lê Thị Bích Chi^{a*} - Bùi Huy Thông^{b*}

^{a,b} Khoa Luật học, Trường Đại học Đà Lạt, Lâm Đồng, Việt Nam
^{*}Tác giả liên hệ: Email:chiltb@dlu.edu.vn | Điện thoại: 0904 456 353

Tóm tắt

Theo pháp luật đất đai hiện hành, tranh chấp đất đai có thể được giải quyết tại Tòa án hoặc Ủy ban nhân dân các cấp theo trình tự, thủ tục khác nhau. Tuy vậy, do những bất cập về nội hàm của khái niệm tranh chấp đất đai và chủ thể có thẩm quyền giải quyết, dẫn đến việc áp dụng pháp luật khi giải quyết tranh chấp không thống nhất, ảnh hưởng đến hiệu quả giải quyết cũng như gây lãng phí nguồn lực xã hội. Trong phạm vi bài viết, thông qua việc phân tích, đánh giá thực trạng xét xử của Tòa án thể hiện trong Quyết định giám đốc thẩm số 06/2019/HC-GĐT và Án lệ số 49/2021/AL, tác giả làm rõ những bất cập đó và đề xuất hướng hoàn thiện.

Từ khoá: tranh chấp đất đai, thẩm quyền, Tòa án, Ủy ban, giấy chứng nhận

Abstract

According to land law, land disputes can be resolved at Courts or People's Committees at all levels according to different orders and procedures. However, due to the inadequacies in the content of the concept of land disputes and the subject who has the authority to settle them, the application of the law when resolving disputes is inconsistent, affecting the efficiency of the solution and wasting social resources. Within the scope of the article, through the analysis and assessment of the court's adjudication situation, as shown in the cassation decision No. 06/2019/HC-GDT and Case precedent No. 49/2021/AL, the author makes clarify those inadequacies and gives some solutions.

Keywords: land dispute, jurisdiction, court, commission, certificate.

DISCUSS ABOUT WORKERS INFORMAL EMPLOYMENT INDER VIETNAMESE LAW

Nguyễn Thị Thu Hoài

*Khoa Luật học – trường Đại học Đà Lạt
Email: hoaintt@dlu.edu.vn*

Article history

Received:

Received in revised form: | Accepted:

Available online:

Abstract

In Vietnam, besides the term "workers in informal employment", there are other terms, but with similar connotations, such as: "informal labour", "labour in the informal sector". All these terms have in common that they refer to "labourer" and this worker is characterized by the work being performed that is not recognized as formal job, or recognized as formal work but other factors related to this job such as social insurance, labor contract... are not guaranteed, so they become informal worker. They are distinguished from employees with formal employment – employees who are contracted for a full 3 months or more, participate in various types of social insurance, health insurance, unemployment insurance and enjoy full benefits. Currently, Vietnam does not have any legal documents specifically regulating workers in informal employment. The management and protection of the interests of this target group has not been highly effective. Therefore, this article will solve three problems: specifying who workers in informal employment are, how the rights of this group of people are currently, and proposing the development of legislation to better manage and protect workers in informal employment.

BÀN VỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG CÓ VIỆC LÀM PHI CHÍNH THỨC THEO PHÁP LUẬT VIỆT NAM HIỆN NAY

Nguyễn Thị Thu Hoài

*Khoa Luật học – trường Đại học Đà Lạt
Email: hoaintt@dlu.edu.vn*

Article history

Received:

Received in revised form: | Accepted:

Available online:

Abstract

Ở Việt Nam, bên cạnh thuật ngữ “người lao động có việc làm phi chính thức” còn có các thuật ngữ khác, nhưng nội hàm tương tự, như “lao động phi chính thức”, “người lao động trong khu vực phi chính thức”. Tất cả các thuật ngữ này đều có điểm chung là ám chỉ đến một đối tượng là “người lao động” và người lao động này có đặc trưng là công việc đang làm không được công nhận là công việc chính thức hoặc công việc đang làm được công nhận là công việc chính thức nhưng các yếu tố khác liên quan đến công việc này như bảo hiểm xã hội, hợp đồng lao động... không được đảm bảo nên trở thành không chính thức và họ được phân biệt với người lao động có việc làm chính thức – những người lao động được ký hợp đồng từ đủ 3 tháng trở lên, được tham gia các loại bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và được hưởng đầy đủ các phúc lợi. Tuy nhiên, hiện nay Việt Nam chưa có bất kỳ văn bản pháp luật nào quy định cụ thể về người lao động có việc làm phi chính thức. Việc quản lý và bảo vệ quyền lợi của nhóm đối tượng này chưa đạt hiệu quả cao. Do đó, bài viết này sẽ giải quyết 3 vấn đề: xác định cụ thể người lao động có việc làm phi chính thức là ai, quyền lợi của nhóm đối tượng này hiện nay như thế nào, và đề xuất xây dựng pháp luật để quản lý và bảo vệ người lao động có việc làm phi chính thức tốt hơn.

Keywords: người lao động có việc làm phi chính thức, việc làm phi chính thức, lao động phi chính thức.

TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ INTERNET (ISP) VỚI BẢO VỆ BẢN QUYỀN SỐ TRÊN MÔI TRƯỜNG INTERNET

Bùi Huy Thông*

^{a,b} Khoa Luật học, Trường Đại học Đà Lạt, Lâm Đồng, Việt Nam
*Tác giả liên hệ: Email:thongbh@dlu.edu.vn | Điện thoại: 0917 315 987

Tóm tắt

Trách nhiệm của nhà cung cấp dịch vụ Internet (ISP) là một lỗ hổng đáng kể trong hệ thống luật bản quyền hiện hành. Hầu như không có quy định cụ thể nào đặt ra trách nhiệm cho các ISP trong việc thực thi bản quyền trong môi trường kỹ thuật số. Khái niệm ISP cũng không được đề cập trong Luật Sở hữu trí tuệ 2005 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Thay vào đó, nó đã được đưa vào Nghị định 72 về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin mạng.

Tuy nhiên, trong khi Nghị định 72 quy định rõ trách nhiệm và quyền hạn của các ISP thì lại không quy định rõ trách nhiệm thực thi quyền sở hữu trí tuệ. Đặc biệt, quy định trách nhiệm pháp lý này của ISP sẽ không có trong Điều 5 (các hành vi bị cấm) hoặc Điều 7 (quy định về quyền và nghĩa vụ của nhà cung cấp dịch vụ internet). Thay vào đó, nghị định chỉ đặt ra yêu cầu này đối với các tổ chức, doanh nghiệp tạo trang thông tin điện tử tổng hợp (tuy nhiên luật còn quá rộng và thiếu cụ thể).

***Từ khóa:** Sở hữu trí tuệ, bản quyền, môi trường số.

Abstract:

The current system of copyright law has a serious weakness in terms of Internet service provider (ISP) liability. There are essentially no particular regulations requiring ISPs to enforce copyright in the digital environment. The concept of ISP is likewise absent from the Intellectual Property Law of 2005 (amended and supplemented in 2009). It was instead incorporated into Decree 72 on the management, provision, and use of Internet services and network information.

However, whereas Decree 72 clearly defines the obligations and powers of ISPs, it does not define the role for intellectual property rights enforcement. This provision of ISP liability, in particular, will not be included in Article 5 (prohibited conduct) or Article 7. (regulations on rights and obligations of internet service providers). Instead, the rule only applies to organizations and enterprises that develop generic websites (however, the law is too broad and lacks specificity).

***Keywords:** Intellectual property, copyright, digital environment.

VAI TRÒ CỦA CÔNG TÁC XÃ HỘI ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ TÂM LÝ – XÃ HỘI CHO TRẺ BỊ MẤT CHA MẸ TẠI CƠ SỞ TRỢ GIÚP XÃ HỘI TỈNH LÂM ĐỒNG

Nguyễn Thị Minh Hiền/Vũ Mộng Đóa/Lê Bá Chu

^a Khoa Xã hội học và Công tác xã hội, Trường Đại học Đà Lạt, Lâm Đồng, Việt Nam
^{*}Tác giả liên hệ: Email: hienntm@dlu.edu.vn | Điện thoại: 0908483025

Tóm tắt

Trẻ em trong hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được xem như nhóm đối tượng dễ bị tổn thương và cần sự can thiệp hỗ trợ của ngành công tác xã hội. Đối với trẻ bị mất cha mẹ hiện đang được chăm sóc tại các cơ sở trợ giúp xã hội, nhu cầu hỗ trợ về tâm lý-xã hội là một hoạt động cần thiết nhằm duy trì sự phát triển của trẻ ở các khía cạnh thể chất, tâm lý – xã hội và tinh thần.

Bằng việc sử dụng phương pháp nghiên cứu định lượng và định tính thông qua việc khảo sát 52 trẻ tại trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh Lâm Đồng, Làng SOS Đà Lạt và cộng đồng, phỏng vấn sâu 10 người chăm sóc trẻ và 06 trẻ mất cha mẹ. Kết quả nghiên cứu đã xác định được thực trạng những phản ứng của trẻ ở các khía cạnh thể chất, cảm xúc, nhận thức và hành vi, các cơ chế ứng phó của trẻ cũng như những thách thức hiện tại trẻ phải đối mặt khi trải qua mất mát.

Từ kết quả nghiên cứu, bài viết chỉ ra vai trò của nhân viên công tác xã hội trong việc tổ chức các hoạt động hỗ trợ tâm lý – xã hội nhằm nâng đỡ cảm xúc cho trẻ cũng như góp phần đáp ứng nhu cầu và cung cấp các dịch vụ công tác xã hội cho trẻ một cách hiệu quả.

Từ khóa: Trẻ em, mất mát, tâm lý – xã hội, chiến lược ứng phó, công tác xã hội.

ROLE OF SOCIAL WORK IN PROVIDING PSYCHO-SOCIAL SUPPORT'S ACTIVITIES FOR CHILDREN WHO LOST THEIR PARENTS AT LAM DONG PROVINCE'S CENTER FOR SOCIAL PROTECTION

Nguyen Thi Minh Hien/Vu Mong Doa/Le Ba Chu

*^a Faculty of Sociology and Soial Work, Dalat University, Vietnam
^{*} Email: hienntm@dlu.edu.vn / Phone:0908483025*

Abstract

Children in extremely difficult circumstances are considered as a vulnerable group and need the intervention and support from social work discipline. For children who have lost their parents and currently being cared at social protection's center, the need for psycho-social support is an essential activity to maintain the child's development in physical, psycho-social and spiritual aspects.

By using quantitative and qualitative research methods through conducting survey of 52 children at the Lamdong's Social Protection Center, SOS Village Da Lat and community, in-depth interviews with 10 caregivers and 06 children who lost their parents. The findings identified the child's reactions in terms of physical, emotional, cognitive and behavioral aspects, the child's coping mechanisms as well as the current challenges children face when they experienced loss.

Based on the findings, the article identified the role of social workers in organizing psycho-social support's activities to nurture children's emotions as well as contribute social work's services to meet effectively children's need.

Keywords: Children, loss, psychosocial support, coping strategies, social work